

Công ty TNHH Nhà máy Bia HEINEKEN Việt Nam

Bản tóm tắt các Chỉ số Phát triển Bền vững
cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

NỘI DUNG

THÔNG TIN CHUNG	1
BÁO CÁO ĐẢM BẢO CÓ GIỚI HẠN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN ĐỘC LẬP VỀ CÁC CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐƯỢC LỰA CHỌN	2
BẢN TÓM TẮT CÁC CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	5
I GIẢM PHÁT THẢI CO ₂ TƯƠNG ĐƯƠNG TRONG PHẠM VI 1 & 2 SO VỚI MỨC CƠ SỞ NĂM 2022	5
II TỶ LỆ NĂNG LƯỢNG TIÊU THỤ TỪ CÁC NGUỒN TÁI TẠO	6
III TỶ LỆ NHÀ MÁY SẢN XUẤT KHÔNG CÒN CHẤT THẢI CHÔN LẤP	7
IV TỶ LỆ TÁI SỬ DỤNG BAO BÌ ĐÓNG GÓI TRONG SẢN XUẤT	8
V HIỆU SUẤT SỬ DỤNG NƯỚC TRUNG BÌNH	9

Công ty TNHH Nhà máy Bia HEINEKEN Việt Nam
Thông tin chung

**Giấy Chứng nhận
Đăng ký Đầu tư số**

4303447008

Ngày 9 tháng 10 năm 2015

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Lần điều chỉnh mới nhất (lần điều chỉnh thứ 7) được thực hiện vào ngày 30 tháng 6 năm 2022.

**Giấy Chứng nhận
Đăng ký Doanh nghiệp số**

0300831132

Ngày 24 tháng 10 năm 2008

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần, lần gần đây nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0300831132 ngày 31 tháng 7 năm 2024. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp và các bản điều chỉnh được cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh.

Trụ sở đăng ký

Tầng 18 & 19, Toà nhà Vietcombank,
Số 5 Công Trường Mê Linh, Phường Bến Nghé, Quận 1,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Công ty kiểm toán

Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam

Số.: 0697/VN1A-HC-BC

BÁO CÁO ĐẢM BẢO CÓ GIỚI HẠN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN ĐỘC LẬP VỀ CÁC CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐƯỢC LỰA CHỌN

Kính gửi: Ban Điều hành
Công ty TNHH Nhà máy Bia HEINEKEN Việt Nam

Báo cáo về các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn

Chúng tôi đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đảm bảo có giới hạn với Công ty TNHH Nhà máy Bia HEINEKEN Việt Nam (“Công ty”) về Bản tóm tắt các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024, theo Các Tiêu chí áp dụng được định nghĩa bởi Ban Điều hành liệt kê trong Bản tóm tắt các Chỉ số Phát triển Bền vững (“Tiêu chí áp dụng”). Các Tiêu chí áp dụng này cũng được định nghĩa bởi Ban Điều hành của Heineken N.V. và được trình bày trong Báo cáo thường niên năm 2024 của Heineken N.V.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 như trình bày từ trang 5 đến trang 9 của báo cáo này. Trách nhiệm này bao gồm:

- Xác định các tiêu chí để lập và trình bày Bản tóm tắt các chỉ số Phát triển Bền vững đáp ứng phù hợp nhu cầu của người dùng;
- Lập và trình bày các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn theo các Tiêu chí áp dụng;
- Xác định mức độ công bố thông tin;
- Thiết lập các biện pháp kiểm soát nội bộ để đảm bảo rằng các Chỉ số Phát triển Bền vững đã chọn được lập và trình bày không có sai sót trọng yếu, do gian lận hoặc nhầm lẫn; và
- Thông báo cho Kiểm toán viên về bất kỳ vấn đề nào được xác định và/hoặc gây tranh cãi liên quan đến các thông tin được công bố.

Tính Độc lập và Kiểm soát Chất lượng

Chúng tôi đã tuân thủ các quy định về tính độc lập và các quy định khác về đạo đức nghề nghiệp của Bộ Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán quốc tế do Ủy ban Chuẩn mực Đạo đức Quốc tế ban hành, các Chuẩn mực này được lập dựa trên các nguyên tắc cơ bản về tính chính trực, tính khách quan, năng lực chuyên môn và tính thận trọng, tính bảo mật và tư cách nghề nghiệp.

Công ty Chúng tôi áp dụng Chuẩn mực Quốc tế và Quản lý Chất lượng Quốc tế 1 và theo đó, duy trì một hệ thống quản lý chất lượng toàn diện bao gồm các chính sách được xây dựng và các thủ tục cần thiết đối với việc tuân thủ các quy định về đạo đức nghề nghiệp, pháp luật và các quy định pháp lý có liên quan.

BÁO CÁO ĐẢM BẢO CÓ GIỚI HẠN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN ĐỘC LẬP VỀ CÁC CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐƯỢC LỰA CHỌN (Tiếp theo)

Trách nhiệm của người hành nghề

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận đảm bảo có giới hạn về các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn dựa trên thủ tục đã thực hiện và bằng chứng đã thu thập theo Chuẩn mực Quốc tế về Hợp đồng Dịch vụ Đảm bảo (ISAE) 3000 (Sửa đổi) “*Hợp đồng Dịch vụ Đảm bảo ngoài Dịch vụ Kiểm toán và Soát xét Thông tin tài chính quá khứ*”. Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện dịch vụ đảm bảo để đạt được sự đảm bảo có giới hạn về việc liệu các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Tính chính xác và đầy đủ của các thông tin phi tài chính, bao gồm các chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn phụ thuộc vào những hạn chế tiềm tàng do bản chất, phương pháp xác định, tính toán và ước tính các chỉ số đó nhiều hơn so với thông tin tài chính. Điều này có thể gây ảnh hưởng đáng kể đến khả năng so sánh. Các diễn giải định tính về tính liên quan, tính trọng yếu và tính chính xác của thông tin phụ thuộc vào các giả định và đánh giá riêng lẻ.

Các thủ tục được thực hiện trong một dịch vụ đảm bảo có giới hạn khác nhau về bản chất và thời gian, và ít hơn về mức độ, so với dịch vụ đảm bảo hợp lý. Do đó, mức độ đảm bảo đạt được trong dịch vụ đảm bảo có giới hạn về cơ bản thấp hơn đáng kể so với mức độ đảm bảo có được nếu chúng tôi thực hiện dịch vụ đảm bảo hợp lý.

Đối tượng và phạm vi dịch vụ đảm bảo có giới hạn

Các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 mà chúng tôi đã cung cấp dịch vụ đảm bảo có giới hạn bao gồm:

- I. Giảm phát thải CO₂ tương đương trong Phạm vi 1 & 2 trong năm 2024 so với mức cơ sở năm 2022 (%) (trang 5);
- II. Tỷ lệ năng lượng tiêu thụ từ các nguồn tái tạo trong năm 2024 (%) (trang 6);
- III. Tỷ lệ nhà máy sản xuất không còn chất thải chôn lấp trong năm 2024 (%) (trang 7);
- IV. Tỷ lệ tái sử dụng bao bì đóng gói trong sản xuất trong năm 2024 (%) (trang 8);
- V. Hiệu suất sử dụng nước trung bình trong năm 2024 (hl/hl) (trang 9).

Dịch vụ đảm bảo có giới hạn mà chúng tôi cung cấp chỉ liên quan đến các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn thuộc về năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024. Dịch vụ đảm bảo có giới hạn mà chúng tôi cung cấp không liên quan đến các giai đoạn trước đó, cũng như không được mở rộng đến bất kỳ thông tin nào khác.

Tóm tắt các thủ tục đã thực hiện

Kết luận đảm bảo có giới hạn được đưa ra dựa trên các bằng chứng thu thập thông qua việc thực hiện các thủ tục sau:

- Phỏng vấn Ban Điều hành và các nhân viên chịu trách nhiệm lập và trình bày các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn;
- Rà soát tính phù hợp của chính sách và quy trình nội bộ của Công ty trong việc thu thập, tổng hợp và quản lý thông tin cho việc lập và trình bày các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn;
- Đánh giá việc thiết kế và thực hiện các kiểm soát nội bộ liên quan đến việc thu thập, ghi nhận, tổng hợp và báo cáo các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn;
- Thực hiện thủ tục tính toán lại các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn;
- Thực hiện thủ tục phân tích các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn;
- Kiểm tra trên cơ sở chọn mẫu chứng từ, báo cáo nội bộ của Công ty và các hóa đơn của nhà cung cấp có liên quan được sử dụng trong việc lập và trình bày các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn;
- Đánh giá tính phù hợp trong việc trình bày các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn với Tiêu chí áp dụng.

**BÁO CÁO ĐẢM BẢO CÓ GIỚI HẠN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN ĐỘC LẬP
VỀ CÁC CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐƯỢC LỰA CHỌN (Tiếp theo)**

Tóm tắt các thủ tục đã thực hiện (Tiếp theo)

Theo Chuẩn mực, chúng tôi đã:

- Sử dụng các xét đoán nghề nghiệp trong việc lên kế hoạch và thực hiện dịch vụ nhằm đưa ra kết luận bảo đảm có giới hạn của chúng tôi;
- Thực hiện kiểm tra việc thiết kế và thực hiện các kiểm soát có liên quan khi thiết kế các thủ tục đảm bảo, tuy nhiên, chúng tôi không đưa ra kết luận về tính hiệu quả của hoạt động kiểm soát đó; và
- Đảm bảo rằng nhóm cung cấp dịch vụ có đầy đủ kiến thức, kỹ năng và năng lực chuyên môn phù hợp.

Kết luận

Dựa trên các thủ tục đã thực hiện và bằng chứng đã thu thập, chúng tôi không nhận thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 đã không được lập trên các khía cạnh trọng yếu, theo chính sách nội bộ của Công ty trong việc lập và trình bày Báo cáo Phát triển Bền vững.

Vấn đề khác

Phạm vi công việc của chúng tôi chỉ bao gồm các Chỉ số Phát triển Bền vững được chọn như trên; theo đó, chúng tôi không đưa ra kết luận đảm bảo về thông tin khác trong Bản Tóm tắt các Chỉ số Phát triển Bền vững của Công ty cho năm kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2024. Các Chỉ số Phát triển Bền vững được chọn của Công ty cho năm kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 không được đảm bảo.

Đối tượng sử dụng báo cáo và Giới hạn trách nhiệm

Báo cáo này chỉ dành cho Ban Điều hành của Công ty và cho mục đích báo cáo các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 và không được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác. Do đó, chúng tôi không có nghĩa vụ hoặc trách nhiệm đối với bất kỳ bên nào khác ngoài Ban Điều hành của Công ty về việc sử dụng báo cáo này.



Trần Hồng Quân

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

số 2758-2025-001-1

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 14 tháng 5 năm 2025

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Bản tóm tắt các Chỉ số Phát triển Bền vững cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
được lập bởi Công ty TNHH Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam**

Phần này cung cấp thông tin tổng quan về đo lường/đơn vị, các định nghĩa chính cũng như dữ liệu và số liệu thống kê về các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn của Công ty. Các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn được trình bày theo Tiêu chí Áp dụng do Ban Điều hành Công ty xác định. Các tiêu chí này được xây dựng theo chiến lược Vì một thế giới tốt đẹp hơn (Brew a Better World, viết tắt là “BaBW”) và các mục tiêu BaBW 2030 của Heineken N.V. cũng như các chính sách phát triển bền vững nội bộ của Công ty và chỉ được Ban Điều hành Công ty sử dụng cho mục đích quản lý các mục tiêu và hoạt động phát triển bền vững của Công ty.

Dữ liệu báo cáo được tổng hợp từ Hệ thống Kiểm soát Doanh nghiệp (“BCS”).

Phạm vi báo cáo bao gồm tất cả 06 nhà máy bia do Công ty kiểm soát cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024, bao gồm:

- Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam Vũng Tàu (Vũng Tàu);
- Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam Đà Nẵng (Đà Nẵng);
- Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam Hà Nội (Hà Nội);
- Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh (Thành phố Hồ Chí Minh);
- Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam Quảng Nam (Quảng Nam); và
- Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam Tiền Giang (Tiền Giang).

I. Giảm phát thải CO₂ tương đương trong Phạm vi 1 & 2 so với mức cơ sở năm 2022

Mô tả	Đơn vị	2024	2022 (không soát xét)
Lượng phát thải CO ₂ tương đương trong Phạm vi 1 & 2	kg	2.210.524	6.965.131
Giảm phát thải trong năm 2024 so với mức cơ sở năm 2022	%	68%	

Tiêu chí áp dụng:

Đo lường/Đơn vị

Tỷ lệ giảm phát thải CO₂ tương đương trong sản xuất trong Phạm vi 1 & 2 trong năm so với lượng phát thải CO₂ tương đương trong sản xuất trong Phạm vi 1 & 2 trong năm 2022.

$$\begin{array}{l} \text{Tỷ lệ giảm phát thải CO}_2 \\ \text{tương đương trong} \\ \text{Phạm vi 1 \& 2 (\%)} \end{array} = \frac{\begin{array}{l} \text{Lượng phát thải CO}_2 \text{ tương đương} \\ \text{trong Phạm vi 1 \& 2 trong năm 2024} \end{array}}{\begin{array}{l} \text{Lượng phát thải CO}_2 \text{ tương đương} \\ \text{trong Phạm vi 1 \& 2 trong năm 2022} \end{array}} = 1 - \frac{\begin{array}{l} \text{Lượng phát thải CO}_2 \text{ tương đương} \\ \text{trong Phạm vi 1 \& 2 trong năm 2024} \end{array}}{\begin{array}{l} \text{Lượng phát thải CO}_2 \text{ tương đương} \\ \text{trong Phạm vi 1 \& 2 trong năm 2022} \end{array}}$$

Trong đó:

$$\begin{array}{l} \text{Lượng phát thải CO}_2 \text{ tương} \\ \text{đương trong Phạm vi 1 \& 2 (kg)} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Nhiều liệu mua vào hoặc năng} \\ \text{lượng nhập vào (MJ hoặc kWh)} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Hệ số phát thải} \\ \text{Khí nhà kính} \end{array}$$

**Bản tóm tắt các Chỉ số Phát triển Bền vững cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
được lập bởi Công ty TNHH Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam**

Định nghĩa và Giải định chính

- Công ty tự nguyện báo cáo lượng phát thải Khí nhà kính phù hợp với Nghị định thư về Khí nhà kính và Sáng kiến Mục tiêu Dựa trên Cơ sở Khoa học (“SBTi”).
- Lượng phát thải CO₂ tương đương được tính toán dựa trên tiêu chuẩn báo cáo và kế toán doanh nghiệp theo Nghị định thư về Khí nhà kính.
- Các nguồn phát thải CO₂ tương đương bao gồm:
 - Phạm vi 1: Phát thải trực tiếp từ các nguồn năng lượng tại chỗ được sở hữu hoặc kiểm soát bởi Công ty. Nguồn bao gồm khí thải từ lò hơi và lò đốt, nhiên liệu cho phương tiện mà Công ty sở hữu và chất làm lạnh.
 - Phạm vi 2: Phát thải gián tiếp từ điện, nhiệt hoặc lò hơi nước nhập (mua) vào từ các đơn vị cung cấp năng lượng.
- Hệ số phát thải: Hệ số phát thải năng lượng tham chiếu theo hệ số phát thải của Cơ quan Năng lượng Quốc tế (“IEA”, <https://www.iea.org/>) đối với điện lưới, Bộ Môi trường, Thực phẩm và các vấn đề nông thôn, Vương quốc Anh (“DEFRA”) đối với nhiên liệu sinh học và Báo cáo Đánh giá lần thứ 5 của Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi khí hậu (“IPCC”) đối với nhiên liệu hóa thạch.
- Phát thải ròng bằng 0 theo định nghĩa của SBTi.
- Phát thải CO₂ tương đương: bao gồm phát thải trực tiếp từ quá trình đốt nhiên liệu, phát thải gián tiếp từ nhiệt và điện nhập (mua) vào và phát thải từ thất thoát chất làm lạnh. Phát thải trực tiếp từ các nguồn năng lượng tại nơi sản xuất do Công ty sở hữu hoặc kiểm soát. Nguồn bao gồm khí thải từ lò hơi và lò đốt, nhiên liệu cho các phương tiện mà Công ty sở hữu.
- Công ty đã thay đổi năm cơ sở của Chỉ tiêu giảm phát thải CO₂ tương đương từ năm 2018 thành năm 2022, nhằm thống nhất với mức cơ sở toàn cầu được điều chỉnh bởi Heineken N.V. và phản ánh hoạt động tại Việt Nam.

II. Tỷ lệ năng lượng tiêu thụ từ các nguồn tái tạo

Mô tả	Đơn vị	2024
Tổng lượng năng lượng tiêu thụ từ các nguồn tái tạo	MJ	880.200.606
Tổng lượng năng lượng tiêu thụ	MJ	894.695.279
Tỷ lệ năng lượng tiêu thụ từ các nguồn tái tạo	%	98%

Tiêu chí áp dụng:

Đo lường/Đơn vị

Tỷ lệ năng lượng tái tạo tiêu thụ so với tổng lượng năng lượng tiêu thụ.

$$\begin{array}{lcl}
 \text{Tỷ lệ năng lượng tiêu} & & \text{Lượng nhiệt năng tái tạo} \\
 \text{thụ từ các nguồn tái} & = & \text{tiêu thụ} \\
 \text{tạo (\%)} & & \text{+} \\
 & & \text{Lượng điện năng tái tạo} \\
 & & \text{tiêu thụ} \\
 & & \text{+} \\
 & & \text{Lượng điện năng} \\
 & & \text{tiêu thụ}
 \end{array}$$

**Bản tóm tắt các Chỉ số Phát triển Bền vững cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
được lập bởi Công ty TNHH Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam**

Định nghĩa và Giải thích chính

Các nguồn năng lượng tái tạo bao gồm:

- Nhiệt năng từ các nguồn tái tạo bao gồm: nhiệt năng nhập vào được tạo ra từ các nguồn sinh khối/khí sinh học và nhiệt năng tự sản xuất từ khí sinh học.
- Điện từ các nguồn tái tạo bao gồm:
 - Năng lượng tái tạo tự sản xuất bằng tất cả điện năng được tạo ra từ các nguồn tái tạo tại chỗ (bao gồm năng lượng mặt trời); và
 - Điện năng nhập vào được thông qua bởi Chứng chỉ Thuộc tính Năng lượng ("EACs").
- Lượng tiêu thụ năng lượng không tái tạo bao gồm nhiên liệu và năng lượng cho lò hơi và máy phát điện.

III. Tỷ lệ nhà máy sản xuất không còn chất thải chôn lấp

Mô tả	Đơn vị	2024
Tổng số lượng nhà máy sản xuất không còn chất thải chôn lấp	Số nhà máy	6
Tổng số lượng nhà máy sản xuất	Số nhà máy	6
Tỷ lệ nhà máy sản xuất không còn chất thải chôn lấp	%	100%

Trong đó:

Mô tả	Vũng Tàu	Đà Nẵng	Hà Nội	Thành phố Hồ Chí Minh	Quảng Nam	Tiền Giang
% Chất thải không chôn lấp	100	100	100	100	100	99,19
Nhà máy không còn chất thải chôn lấp	ĐÚNG	ĐÚNG	ĐÚNG	ĐÚNG	ĐÚNG	ĐÚNG

Tiêu chí Áp dụng:

Đo lường/Đơn vị

Tỷ lệ nhà máy sản xuất không còn chất thải chôn lấp so với tổng số lượng nhà máy sản xuất.

Định nghĩa và Giải thích chính

- Không còn chất thải chôn lấp: Một địa điểm được xem là không còn chất thải chôn lấp trong trường hợp ít hơn 2% chất thải (tính bằng kg) của địa điểm đó được đưa đến bãi chôn lấp.
- Chất thải: Vật liệu, chất hoặc phụ phẩm bị loại bỏ vì không còn hữu ích hoặc không cần thiết sau khi hoàn thành một quy trình. Phần lớn chất thải sản xuất của Công ty bao gồm các phụ phẩm hữu cơ như bã hèm, bã men, bùn kỵ khí từ hệ thống xử lý nước thải, kieselguhr (bột trợ lọc) và cặn thừa.
- Địa điểm/phương pháp xử lý chất thải bao gồm tái sử dụng, phục vụ mục đích tiêu dùng của con người, thức ăn chăn nuôi, tái chế vật liệu, cải tạo đất/phân hữu cơ, năng lượng (khí biogas), đốt có thu hồi năng lượng, đốt không thu hồi năng lượng.

**Bản tóm tắt các Chỉ số Phát triển Bền vững cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
được lập bởi Công ty TNHH Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam**

- Bãi chôn lấp: chôn lấp dưới hoặc trên mặt đất, bơm sâu, thu gom tập trung (ví dụ: thải vào hồ, ao hoặc đầm), thải vào các vùng nước, lưu trữ cố định (ví dụ: thùng chứa trong mỏ); bãi chôn lấp hợp vệ sinh, tất cả chất thải không được tái sử dụng, tái chế hoặc đốt/thiêu hủy, tất cả chất thải được các bên ký hợp đồng với Công ty mang đến bãi chôn lấp, chất thải không xác định nơi cũng được coi là được chôn lấp.

IV. Tỷ lệ tái sử dụng bao bì đóng gói trong sản xuất

Mô tả	Đơn vị	2024	
		Chai	Két
Tổng lượng bao bì đóng gói được dùng trong sản xuất	chai/két	542.621.108	24.371.031
Tổng lượng bao bì đóng gói được mua mới trong năm	chai/két	6.427.896	401.740
Tổng số lượng bao bì đóng gói được bán trong kỳ (Tháng 11 năm 2023 – Tháng 10 năm 2024)	chai/két	546.056.828	25.449.949
Tỷ lệ tái sử dụng bao bì đóng gói trong sản xuất	%	98%	94%

Tiêu chí áp dụng:

Đo lường/Đơn vị

Tỷ lệ bao bì đóng gói (“RPM”) được tái sử dụng trong bao bì trên tổng khối lượng sản phẩm bao bì đóng gói được bán ra.

$$\text{Tỷ lệ tái sử dụng bao bì đóng gói trong sản xuất (\%)} = \frac{\text{Tổng lượng bao bì đóng gói được dùng trong sản xuất} - \text{Tổng lượng bao bì đóng gói được mua mới trong năm}}{\text{Tổng số lượng bao bì đóng gói được bán trong kỳ (Tháng 11 năm 2023 – Tháng 10 năm 2024)}}$$

Định nghĩa và Giả định chính

- Bao bì đóng gói như Két nhựa và Chai thủy tinh được sản xuất bằng vật liệu bền, được thiết kế đặc biệt cho nhiều lần sử dụng và có tuổi thọ kéo dài. Sau khi được trả về từ thị trường, các bao bì đóng gói được phân loại và sau đó được tái sử dụng cho quá trình đóng gói. Quá trình có thể liên quan tới việc làm sạch, khử trùng, hoặc những điều chỉnh nhỏ để có thể sử dụng lại trong quá trình đóng gói.
- Tổng số lượng bao bì đóng gói được dùng trong sản xuất là số lượng thành phẩm hoàn chỉnh từ khâu đóng gói đến phân phối, sẵn sàng đưa ra thị trường.
- Tổng lượng bao bì đóng gói được mua mới trong năm thể hiện tổng số lượng bao bì mua trong năm 2024.
- Tổng lượng bao bì đóng gói được bán trong kỳ thể hiện tổng lượng bao bì đóng gói sử dụng trong thành phẩm được bán ra.
- Thời gian luân chuyển trung bình của bao bì đóng gói tại Công ty xấp xỉ 60 ngày, nghĩa là trung bình bao bì sẽ quay trở lại sản xuất sau 60 ngày kể từ ngày bán của thành phẩm. Do đó, khối lượng bán được tính từ tháng 11 năm 2023 đến tháng 10 năm 2024 với giả định rằng bao bì đóng gói được trả về trong kỳ sẽ được đưa vào sản xuất từ tháng 01 năm 2024 đến tháng 12 năm 2024.

**Bản tóm tắt các Chỉ số Phát triển Bền vững cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
được lập bởi Công ty TNHH Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam**

V. Hiệu suất sử dụng nước trung bình

	Đơn vị	2024
Hiệu suất sử dụng nước trung bình của tất cả các nhà máy	hl/hl	2,39
Hiệu suất sử dụng nước trung bình của Nhà máy Bia Tiền Giang	hl/hl	2,54

Tiêu chí áp dụng:

Đo lường/Đơn vị

Hectolit (“hl”) nước khai thác trên mỗi hl thể tích thức uống được sản xuất.

$$\text{Hiệu suất sử dụng nước trung bình (hl/hl)} = \frac{\text{Tổng lượng nước khai thác (hl)}}{\text{Tổng lượng thức uống được sản xuất (hl)}}$$

Định nghĩa và Giả định chính

- Tổng lượng nước khai thác: Nguồn nước khai thác từ các cơ sở sản xuất bao gồm nước ngầm hoặc nước giếng khai thác, nước mua từ công ty cấp nước công hoặc tư nhân, nước mặt từ sông, hồ, hoặc biển và nước mưa được thu gom.
- Tổng lượng thức uống được sản xuất là trung bình cộng lượng thức uống được ghi nhận tại quy trình nấu bia và quy trình đóng gói.